

CÁI TÔI CHÍNH KIẾN TRONG PHÓNG SỰ THỜI KỲ ĐỔI MỚI

PERSONAL OPINIONS OF RENOVATION PERIOD REPORTS

Cao Thị Xuân Phượng

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng

TÓM TẮT

Cái tôi chính kiến là điểm nhấn độc đáo của phóng sự thời kỳ đổi mới. Tùy thuộc vào đặc điểm, tính chất của vấn đề, sự kiện mà cái tôi chọn lựa cách thức bày tỏ chính kiến phù hợp. Ở những phóng sự nhằm dựng lại bức tranh sự kiện thì thái độ của người viết thường là những nhận xét, đánh giá về sự kiện, những ước vọng, mong muốn, hoặc những lời kêu gọi, thỉnh cầu để thức tỉnh lương tri người đọc. Còn ở những phóng sự tiếp cận sự kiện theo mạch liên kết thực trạng - nguyên nhân - giải pháp thì sự can thiệp của cái tôi thường là các đề xuất có tính định hướng tháo gỡ thực trạng. Trực diện, thẳng thắn bày tỏ quan điểm, thái độ đối với hiện thực là bước đột phá của phóng sự trên con đường đổi mới thể loại.

ABSTRACT

Personal opinions are the most outstanding features of renovation period reports. The ways to express opinions are suitably selected depending on the characteristics and nature of events. In the reports that aim to build up a picture of the events, the writer's opinions often include remarks, evaluations, hopes, expectations, or appeals to the disillusion of readers' common sense. In the reports that approach the events from the angle of reality -- causes and solutions, the interference of personal opinions mainly involves constructive suggestions. Face-to-face and straightforward expression of opinions to a reality is a breakthrough of reports in which genres are going to be renewed.

1. Đặt vấn đề

Sự bùng nổ của cái tôi chính kiến là bước đi tất yếu của phóng sự trong sự chế định của nhu cầu sáng tác và tiếp nhận. Mục đích của người đọc đến với phóng sự không chỉ để tiếp giáp với những sự thật cuộc đời, mà còn để biết nhà phóng sự nghĩ gì, có thái độ như thế nào đối với sự thật. Vì vậy, người làm phóng sự không thể dừng đứng bên lề sự kiện để miêu tả và trần thuật mà còn “*phải có sự hoạt động ráo riết của trí tuệ để tìm hiểu, nghiên cứu, phân tích, lý giải*” [1; 15] bản chất của sự kiện, hướng đến biểu đạt các sắc thái, quan điểm của cái tôi chính kiến.

Cái tôi chính kiến thể hiện góc nhìn, thái độ, cách ứng xử của người viết trước thời cuộc. Tâm nhìn và phong cách tác giả, đẳng cấp của người làm báo được khu biệt rạch ròi ở tài năng phản biện và định hướng thông tin. Theo nhà báo Nguyễn Sĩ Đại: “*Cái tạo nên tính độc đáo, ngoài chính bản thân hiện tượng là cách ứng xử riêng. Đây mới chính là con đường sống của nhà báo*” [2; 4]. Cách xử lý riêng ở đây là nghệ thuật dẫn chuyện thông qua cách thức tổ chức sự việc, chi tiết, là thủ pháp cài đặt thông tin lý

lẽ để thẩm định, đánh giá sự kiện. Đặc biệt là chính kiến - “*tiếng nói riêng*” của người viết khi tham gia vạch định, mở lối cho sự vận động tích cực của sự kiện. Chính kiến độc đáo, sắc sảo thường tạo vĩ thanh, để lại dư âm trong tâm thức người đọc sau khi tiếp nhận tác phẩm. Chính kiến có thể được cài đặt dọc theo mạch trần thuật với mục đích hỗ trợ, tạo sức nặng và chiều sâu cho thông tin sự kiện. Song, thực tế khảo sát cho thấy, chính kiến thường tập trung ở phần kết phóng sự.

2. Biểu hiện của cái tôi chính kiến

Tuỳ vào đặc điểm, tầm quan trọng của vấn đề, sự kiện mà cái tôi quyết định chọn lựa cách thức bày tỏ chính kiến phù hợp. Ở những phóng sự nhằm dựng lại bức tranh sự kiện thì sự can thiệp của người viết thường là những nhận xét, đánh giá về sự kiện. Ý kiến bình giá có thể là đồng tình, ủng hộ, cũng có thể là phản bác, phê phán. Song, dù nghiêng về hướng nào thì thái độ của cái tôi cũng phải thật sự khách quan, phải đấu tranh gạt bỏ định kiến và thiên vị để có cái nhìn đúng đắn, trung thực. Cũng có khi, chính kiến của người viết được gửi gắm trong những niềm ước vọng, mong muốn. Nguyên vọng, mong muốn được cài đặt trong phóng sự tương đối đa dạng: Mong muốn về sự đổi thay một số phận, sự cải thiện một hoàn cảnh, sự xoá bỏ một thực trạng, hoặc sự khích lệ nhằm duy trì một nét đẹp. Ví dụ, trong phóng sự ***Vũ trường còn đó... nhưc nhối***, sau khi mô tả toàn cảnh “*không khí tràn tụa*” của vũ trường S, cái tôi chính kiến bày tỏ mong ước: “*Mong rằng các cơ quan chủ quản của các vũ trường sớm xem lại để làm sao vũ trường thật sự là nơi sinh hoạt văn hoá lành mạnh, bỏ ịch đừng để nó biến thành những “dịch vụ đen” vậy bản mãi như vậy*” [3; 54]. Ngược lại, trong phóng sự ***Chuyện ông Tư “khùng” phố Hội*** cảm kích trước hành động được xem là “*khùng*” của ông Tư phố Hội, tác giả Hoàng Văn Minh tự đặt giả thiết: “*Giá mà miền Trung, cả nước có thêm thật nhiều ông trưởng thôn, nhiều vị lãnh đạo như ông Trần Tư phố Hội thì cuộc đời này còn nhiều điều thú vị để mà hy vọng lắm*” [4; 134].

Một cách định hướng khác cũng không kém phần hiệu quả là thông qua lời kêu gọi để khơi dậy lòng trắc ẩn, đánh thức lương tri, trách nhiệm người đọc. Trong nhiều phóng sự, lời kêu gọi chân thành, tràn đầy xúc cảm của cái tôi tác giả đã tạo nên những hiệu ứng tiếp nhận bất ngờ. Âm vang của lời hiệu triệu có khả năng tác động cả về mặt lý trí lẫn cảm xúc, làm thay đổi nhận thức người đọc, hướng họ đến với những hành động cao đẹp. Trong phóng sự ***Ma túy: quần quai những nẻo về***, Việt Hoà đề cập đến cuộc đời lay lắt của các con nghiện trên những “*nẻo về*”. Lao vào ma túy thì dễ, song gỡ từ nó không phải đơn giản. Nhiều con nghiện thật bản lĩnh và thật quyết tâm, nhưng không sao tìm thấy điểm tựa nơi cộng đồng, vì thế đành phải quay về lối cũ. Từ thực tế phũ phàng này, phóng sự kêu gọi: “*Hãy dang tay! Những cánh tay thiện chí và nhân bản của đời. Kẻ lỗi làm đừng ngần ngại đưa tay nhờ cứu giúp một khi xác định có thể chia tay với ả phù dung? Còn chúng ta? Xin cũng dang rộng tay nhân ái. Cho họ một chỗ dựa, đem đến cho họ niềm tin chính là nghĩa vụ, là đạo lý. Xin hãy nâng niu những tâm hồn bất hạnh khi họ tìm thấy một nẻo về*” [5; 99].

Đối với những phóng sự tiếp cận sự kiện theo mạch liên kết thực trạng - nguyên

nhân - giải pháp thì điểm đích mà phóng sự hướng đến thường là các ý tưởng, các đề xuất có tính chất định hướng, thúc đẩy sự vận động tích cực của sự kiện. Đây là kiểu định hướng thông tin phổ biến, có thể bắt gặp trong nhiều phóng sự như: *Bản tường trình gửi từ vùng “Tam giác vàng”* (Binh Nguyên), *Lên hang luyện văn* (Hoàng Quảng Uyên), *Đi dọc vùng biên, Chuyện về những người điên, Theo chân những người lang thang, Con rơi* (Trương Duy Nhất), *Cắt tóc vỉa hè - một vốn mười lời* (Thái Minh Châu), *Kiểm cơm bằng máu* (Chí Tùng - Anh Xuân), *“Lụ man tang” hay số phận những cô gái có con ngoài giá thú* (Huỳnh Dũng Nhân), *“Cò” máu* (Hồng Liên), *Nạn cờ bạc* (Nguyễn Minh Tuấn), *Thao thức Tây Trường Sơn* (Minh Tứ),... Khảo sát phóng sự cho thấy, không phải lúc nào các ý tưởng, các đề xuất cũng được trình bày trực tiếp, trong nhiều phóng sự, người viết mượn lời nhân vật, thường là nhân vật có uy tín, có sự quan tâm đặc biệt đến sự kiện để gián tiếp định hướng thông tin. Song, dù biểu đạt dưới hình thức nào thì cái tôi chính kiến luôn được đặt trong mối quan hệ trực tiếp với cái tôi trần thuật - thẩm định. Trên cơ sở những phát hiện về nguồn gốc, bản chất của thực trạng, cái tôi chính kiến công khai đề xuất những kiến nghị có tính giải pháp nhằm cải thiện thực trạng. Trong phóng sự *Bản tường trình gửi từ vùng “Tam giác vàng”*, vượt qua vai trò dẫn chuyện đơn thuần, cái tôi thẩm định mạnh dạn đưa ra những lập luận logic, khoa học để phân tích nguyên nhân dẫn đến thực trạng. Tại sao tệ nạn nghiện hút và thói quen canh tác cây thuốc phiện ở các huyện vùng cao phía Bắc vẫn tiếp tục gia tăng trong khi chính phủ cũng đã từng mở chiến dịch nhằm ngăn chặn tệ nạn này? Theo Binh Nguyên, là do những vướng mắc trong quá trình thực hiện chủ trương xoá bỏ cây thuốc phiện của chính phủ. *“Một chủ trương đúng đắn nhưng thực hiện không đồng bộ, thiếu hẳn những biện pháp hỗ trợ, bỏ trợ đồng bào các dân tộc miền cao trong ổn định đồng vốn đã nhiều khó khăn”* [6; 17]. Vì vậy, việc nhà nước hỗ trợ kinh phí để các hộ dân từ bỏ cây thuốc phiện chỉ là giải pháp tạm thời, có tính khả thi ở thời điểm hiện tại, trong khi đó, canh tác cây thuốc phiện là tập quán lâu đời của bản dân, muốn xoá bỏ triệt để phải tính tới biện pháp lâu dài. Trên cơ sở những phân tích hiện trạng, Binh Nguyên đưa ra giải pháp: *“Cây anh túc - cây thuốc phiện cần phải được triệt phá tận gốc. Đó là điều phải làm, không thể khác! Song bên cạnh đó, giúp đồng bào miền cao thay đổi hình thức canh tác bằng những cây, con thích hợp để có thể ổn định cuộc sống cũng là điều không thể không làm”* [6; 18]. Là một nhà báo, song lý lẽ thẩm định và biện pháp tháo gỡ mà Binh Nguyên đề xuất chẳng khác nào một chuyên gia xã hội học. Định hướng mà Binh Nguyên mở ra phù hợp với thực tế vùng *“Tam giác vàng”*. Ở đây, từng ngày, từng giờ người dân mong mỗi một giống cây mới có năng suất và hiệu quả kinh tế.

Cái tôi chính kiến lần lượt mở ra các hướng giải quyết vấn đề. Mỗi cách giải quyết là kết quả của một sự nghiên ngẫm và suy luận. Phóng sự thời kỳ đổi mới để thuyết phục người đọc, những định hướng, những kiến giải mà cái tôi tác giả đưa ra không thể tùy hứng chủ quan, tất cả đều phải dựa trên cơ sở những phân tích khoa học về hiện trạng. Trong phóng sự *Đi dọc vùng biên*, sau khi dẫn dắt người đọc lần lượt qua

các làng bản dọc vùng biên giới Việt - Lào để tận mắt chứng kiến cuộc sống lem luốc, đói cơm, nhạt muối của họ, tác giả Trương Duy Nhất đã đề xuất một ý tưởng khá mới so với những đề xuất đặt ra từ các phóng sự cùng đề tài. Ở các phóng sự cùng đề tài, định hướng tháo gỡ thường là những lời kêu gọi đùm bọc, sẻ chia trên tinh thần “*lá lành đùm lá rách*”, hoặc kêu gọi sự đầu tư của nhà nước về cây trồng, giống nuôi tạo điều kiện phát triển kinh tế miền núi. Với Trương Duy Nhất, đó chỉ là “*sự chạy chữa, chấp và nhất thời*”. Giải pháp lâu dài là “*hãy làm trước cho họ một cái đường ô tô. Ai đó đã rất đúng khi cho rằng con đường đi đến đâu thì văn minh đi đến đó. Nói nhịu với đồng bằng, với văn minh đều từ đó mà ra. Chẳng lẽ cứ nhốt đồng bào mãi trong cảnh núi rừng thâm u cách trở?*” [3; 97].

Không ít trường hợp, cái tôi chính kiến làm công việc của một thầy thuốc kê đơn, chữa chạy những căn bệnh nan y, những vết thương nhức nhối của xã hội. Vạch tìm những sai phạm đang náu mình dưới cái mác cơ quan công quyền đã khó, việc đề xuất ý kiến để điều chỉnh những lệch lạc đó lại càng khó. Phóng sự thời kỳ này mạnh dạn cắt nhiều thang thuốc đặc trị, đôi khi đó là những thang thuốc đắng. Chẳng hạn, để lập lại công bằng xã hội, để người lao động thoát khỏi kiếp đời đen bạc, tối tăm, phóng sự đã vạch định các phác đồ điều trị sau: “*Phải bắt đầu cuộc chiến đấu mới từ khâu tổ chức cán bộ, từ việc làm trong sạch đội ngũ đảng viên của đảng bộ... Đây là cuộc chiến đấu sống còn*” [7; 144]. Hoặc “*Đảng này, chính thể này không thể mất được. Vậy thì phải giữ, phải sửa ngay những sai sót ngớ ngẩn, loại trừ bọn cơ hội, bè phái, dẹp bỏ sâu mọt tham nhũng thì mới lấy lại lòng tin cho dân*” [8; 83].

3. Kết luận

Từ những khảo sát trên đây, có thể nhận định, cái tôi chính kiến là điểm nhân độc đáo của phóng sự thời kỳ đổi mới. Phóng sự 1932-1945 cũng có nhưng không nhiều những phóng sự hướng đến bình bàn, thẩm định hiện thực để định hướng giải quyết vấn đề. Tuy nhiên, những kiến nghị, những giải pháp mà các nhà phóng sự đề xuất chưa thật thuyết phục, thiếu tính khả thi, bởi lẽ thời kỳ này “*nhà văn không phải là người kê đơn bốc thuốc*”. Phóng sự chỉ thấy hiện tượng nhưng không nhìn ra bản chất, chỉ “*thấy được những mâu thuẫn, còn các giải pháp đưa ra thì dù là tác giả giỏi nhất nhiều khi vẫn không khỏi lúng túng*” [9; 243]. Ngược lại, phóng sự thời kỳ đổi mới đã thể hiện khả năng tư duy lý luận của người viết khi sử dụng ngòi bút như là công cụ để đào sâu, xói tung sự kiện, lần tìm bản chất và qui luật vận động của sự kiện, từ đó gợi mở những hướng đi phù hợp, sáng suốt. Cái tôi chính kiến trong phóng sự thời kỳ đổi mới là cái tôi lưỡng hợp với sự kết hợp giữa cái tôi tràn đầy nhiệt huyết công dân và cái ta cộng đồng. Chính kiến mặc dù mang tính chủ quan song không hề mâu thuẫn với đặc trưng khách quan của phóng sự, bởi những lập luận, những kiến giải mà người viết đặt ra bao giờ cũng dựa trên trường nhìn cộng đồng, phù hợp với nguyện vọng và lợi ích cộng đồng, góp phần không nhỏ trong việc vạch định, thúc đẩy hiện thực phát triển theo chiều hướng tích cực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hoàng Ngọc Hiến, *Năm bài giảng về thể loại*, Trường viết văn Nguyễn Du, Hà Nội, 1992.
- [2] Nguyễn Sĩ Đại, “Nhìn xuyên sương mù để dự báo đúng”, *Tạp chí Người làm báo* (9), 1996.
- [3] Trương Duy Nhất, *Nghĩa tình người ăn quả*, Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội, 1998.
- [4] Nhiều tác giả, *Mỗi ngày một vạn bước*, Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội, 2005.
- [5] Tuần báo Văn nghệ, *Bút ký - phóng sự được giải*, Nhà xuất bản Hội nhà văn, Hà Nội, 1997.
- [6] Bình Nguyên, *Tường trình từ “Tam giác vàng”*, Nhà xuất bản Trẻ, Tp Hồ Chí Minh, 1996.
- [7] Nhiều tác giả, *Người đàn bà quì*, Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội, 1988.
- [8] Xuân Ba, *Mọi linh hồn đều được đưa tiễn*, Nhà xuất bản Hội nhà văn, Hà Nội, 1993.
- [9] Trần Thị Trâm, *Văn học và báo chí từ một góc nhìn*, Nhà xuất bản Thanh niên, Hà Nội, 2003.